TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:23/2018/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 09 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 30/2018/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: ***Chị Phạm Thị T – Sinh năm: 1992***

Địa chỉ: Thôn 5, xã H Sơn, huyện A, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: ***Anh Bùi Duy K – Sinh năm: 1991***

Địa chỉ: Thôn 4, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An

Căn cứ điều 212, điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, điều 82, điều 83, điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Bùi Duy K.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Bùi Duy K thỏa thuận ly hôn.

2/ Về nuôi con chung: Giao con chung là Bùi Duy H sinh ngày 24/11/2013 cho anh Bùi Duy K trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn phần cấp dưỡng nuôi con cho chị Phạm Thị T.

Sau khi ly hôn, chị Phạm Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung và nợ: Chị Phạm Thị T và anh Bùi Duy K khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của BLTTDS; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

Chị Phạm Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 án phí ly hôn (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0002144 ngày 28/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An). Trả lại cho chị Phạm Thị T 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND huyện A;*
- *Chi cục THADS huyện A;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã P;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Hoàng Thị Lệ Hằng